| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 10 - NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ | *Nghệ An, ngày 25 tháng 9 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 09 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà NGŨ THỊ H Sinh ngày: 14/05/1960

Địa chỉ: Xóm M, xã T, tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân: 040160010412

Bị đơn: Ông TRƯƠNG XUÂN Đ Sinh ngày: 10/11/1959

Địa chỉ: Xóm M, xã T, tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân: 040059003633

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2025.

## XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Bà Ngũ Thị H và ông Trương Xuân Đ.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

[2.1]Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngũ Thị H và ông Trương Xuân Đ thuận tình ly hôn.

[2.2]Về con chung: Bà Ngũ Thị H và ông Trương Xuân Đ có 02 người con chung là Trương Thị N, sinh ngày: 22/01/1987 và Trương Hồng N, sinh ngày: 22/05/1988. Hiện các con chung đều đã đến tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Ngũ Thị H và ông Trương Xuân Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về án phí: Bà Trương Thị H và ông Trương Xuân Đ đều là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**<u>Nơi nhận</u>:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND khu vực 10 – Nghệ An;*
- *UBND xã T;*
- *Chi cục THADS tỉnh Nghệ An;*
- *Phòng THADS KV10-Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Lương Huyền Anh**